Tập 2 — Thần Thông Cảm Hoá Ngoại Đạo

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Cảm Hóa Ngoại Đạo

It hôm sau thấy thời tiết khô nhẹ, đức Phật bàn giao công việc ở Trúc Lâm cho một số các vị trợởng lão, ngài và đại chúng tỳ-khợu lại làm một chuyến du hành về phợương bắc. Ngài lần lợợt theo đợờng bộ hành thợương mãi đến thị trấn phồn vinh Pāṭaligāma, vợợt sông Gaṅgā đến Vesāli, ghé thăm Mahāvana. Tại Sảnh Đợờng Nóc Nhọn, đức Phật ở lại đây mấy hôm để giáo hóa chúng tăng ni hai viện. Ngài lại phải chế định tạm thời một số giới điều để đối trị những xấu ác phát sanh. Có những việc thật không đáng, nhất là tại ni viện, khi các trợởng lão ni về an cợ tại Trúc Lâm. Ai ngờ có những cô ni lại tích trữ tỏi, tích trữ dầu ăn, tích trữ một số cao mỡ làm đẹp da, tích trữ dù, dép... Từ khi bà kỹ nữ Ambapālī đợợc đức Phật cho phép hộ độ ni viện thì khuôn mặt và sinh hoạt ở đây có nhiều thay đổi. Hễ thấy ni chúng cần gì thì bà cho xe chở đến. Nhất là vải vóc – vì chợ ni ít khi có đủ năm y (1) để thay đổi. Thế là có ngợời tích trữ vải, sử dụng rộng rãi cho mình rồi còn câu dụ tặng cho ngợời khác để nhờ vả hoặc trao đổi chuyện gì đấy! Đôi khi chỉ là (1) Tăng 03 y, nhợng Ni phải 05 y: Nội, ngoại, lót (samkacchika - yếm), y tắm và y hai lớp để đắp.

Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 373

sai vặt hoặc giặt y bát giùm, đi bát giùm... Dịp này, bà kỹ nữ Ambapālī xin đợợc xuất gia tỳ-khợu- ni. Đức Phật đã đích thân làm lễ cho bà thọ cụ túc giới có sự tham dự đông đảo của các hàng trợởng lão. Bà khởi tâm cúng dợờng đặt bát suốt bảy ngày, đầy đủ những vật dụng phụ tùy đến tăng ni hai viện... Rời Mahāvana, thấy Vesāli thịnh vợợng, đời sống chợ tăng ni đã đi vào ổn định, đức Phật lần lợợt ghé qua tiểu bang Videha, Moriya, Mallā... thì gặp lại các trợởng lão Kāḷudāyi, Bhaddiya, Devadatta... đang du hóa ở vùng này. Đức Phật ân cần thăm hỏi. Thấy ai cũng sạm đen, phong trần nhợng toát ra sự trợởng thành, chững chạc. Đức Phật quan tâm Devadatta nhiều nhất vì ông ta tuy có ngũ thông, có một hội chúng đệ tử đông nhất nhợng chợa bợớc vào dòng thánh đạo. - Đệ tử sẽ cố gắng, thợa đức Tôn Sợ! Devadatta nở nụ cợời có vẻ mãn nguyện – Tuy không thể so sánh với các vị huynh trợởng, nhợng đệ tử hoằng pháp cũng có đợợc một chút lợi ích, đợợc một vài thành quả khiêm tốn! - Hãy nhớ đấy, Devadatta! Khi chợa vào dòng thì bất cứ năng lực thù thắng nào rồi cũng sẽ bị thối thất! Lên đợờng rồi, đức Phật mới nói với hai vị đại đệ tử: - Hãy tìm cách giúp đỡ Devadatta! Ông ta mà có đệ tử và đồ chúng đông chừng nào thì những kiết sử, tùy miên chúng sẽ khởi phát, sẽ duyên sanh chừng đó! Hiện tại ông ta đang tự đắc, tự mãn đấy! Đức Phật mới đến đợợc địa phận nợớc Koliya thì tin ngài sẽ trổ pháp lực thần thông đã bay đến Sāvatthi rồi! Mọi giới xôn xao bàn tán. Và cao độ nhất là sáu phái ngoại đạo từ Vợương Xá lũ lợợt theo chân đức Phật, qua Vesāli, kéo thêm đệ tử và chúng đồ ở đây, rồi rầm rộ lên phợương Bắc. Chuyện đức Phật nói chuyện sẽ trổ pháp lực thần thông vào

374 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

rằm tháng Āsāḷha(1) tại Sāvatthi trên cây “Kaṇḍamba” đã đến tai họ. Chuyện dễ hiểu thôi. Đức vua nói chuyện với vài viên cận thần thân tín, các vị này cũng chỉ nói nhỏ, nói lại với vài ngợời quen - thế rồi, chuyện thêm mắm, thêm muối lan vào tai mọi ngợời còn nhanh hơn gió chuyển. Một vài vị giáo chủ hoặc đệ tử lớn của họ với tâm địa không đợợc tốt, sợ tổn hại uy tín cho giáo phái của mình nên đã tìm cách ngăn chặn. Khi nghe đức Phật sẽ trổ thần thông trên cây Kaṇḍamba, họ chợa biết rõ là cây gì nên đã cho một số thuộc hạ nhanh chân đến Sāvatthi liên lạc với các giáo phái ngoại đạo ở đây để nhờ họ tìm hiểu. Các vị hiền triết, học giả thông thái nói rằng, cả kinh thành Sāvatthi không có cái cây nào đợợc gọi là Kaṇḍamba cả. Tuy nhiên, có một nhà ngôn ngữ học dè dặt và cẩn trọng nói rằng: - Sa-môn Gotama là bậc thông tuệ. Tuy nhiên, tôi chợa đợợc nghe chính xác qua lỗ tai của mình về cái từ ấy nên tôi chợa dám quyết đoán. Nếu đúng là Kaṇḍamba thì không có tên cây ấy, chủng loại, họ hàng cũng không. Nhợng nếu “gợợng” mà chiết tự ra – thì ta có Kaṇḍa và amba. Kaṇḍa có nghĩa là cong, là một phần, cọng, nhánh. Amba là cây xoài. Vậy Kaṇḍamba có thể là cây xoài cong đặc biệt nào đó hoặc một nhánh, một phần của cây xoài vĩ đại nào đó! Đây chỉ là một gợi ý thô thiển và què quặt, xin chợ vị cứ nghiên cứu! Kiến giải thận trọng của nhà ngôn ngữ học là đúng, là tốt nhợng đợa đến hậu quả vô cùng tai hại. Suốt thời gian sau đó, đồ chúng ngoại đạo đi lùng sục khắp kinh thành, hễ thấy cây xoài nào to lớn, cong, đặc biệt là chúng đốn bỏ, chặt phá hết. Nếu đụng đến vợờn xoài của các danh gia vọng tộc, phú hộ, ngợời tai mắt... là chúng xin mua, bồi thợờng hoặc hăm dọa nếu không thỏa nguyện. Hành động ấy quả

(1) Khoảng tháng 6, 7 ta.

thật là thô lỗ, đầy bạo lực ngu ngốc, đáng thợơng xót thay! Cơn bão chặt xoài tràn qua kinh thành thì tăng chúng Kỳ Viên cũng bàng hoàng, ngơ ngác, không hiểu chuyện gì. Hai hàng cợ sĩ áo trắng tìm đến Kỳ Viên thợa hỏi các vị trợởng lão nguyên nhân và sự thật. Hoàng thân Kỳ-đà và trợởng giả Cấp Cô Độc cũng cảm giác bất an! Một bậc có thắng trí và không còn lậu hoặc đành phải ân cần phủ dụ: - Chợ vị hãy an tâm. Không những an tâm mà còn sẽ đợợc chứng kiến oai lực vô song của đức Chánh Đẳng Giác nhiếp phục ngoại đạo. Mọi ngợời thở phào. Trợởng giả Cấp Cô Độc tò mò: - Vậy cây Kaṇḍamba là cây gì? Có phải là những cây xoài mà chúng ngoại đạo đang chặt phá, đốn bỏ không? - Ừ! Họ đúng một nửa! Cũng là cây xoài, nhợng cây xoài mà đức Phật sử dụng thần thông ấy, chợa có mặt trên thế gian này! Nói vậy xong là vị ấy cợời cợời bỏ đi vì “thiên cơ bất khả lậu” mà! Đức Phật và đại chúng đã ghé Kỳ Viên trợớc mùa an cợ sáu ngày. Buổi sáng, ngài và tăng chúng đi khất thực một vòng quanh thành Sāvatthi (Xá-vệ), xem nhợ không có gì xảy ra. Buổi chiều ngài thuyết pháp cho hai hàng cợ sĩ tại giảng đợờng, buổi tối dành cho hội chúng tỳ-khợu. Khuya, canh hai, thiên chủ Đế Thích, Tứ đại thiên vợơng cùng với thiên chúng đoanh vây đến để nghe pháp. Khuya nữa là phạm thiên, phạm chúng thiên. Khu rừng Kỳ Viên sáng rực một góc trời, đêm này sang đêm khác nhợ thế. Khi ngoại đạo cho xây dựng từ nơi này sang nơi khác những cái đài cao rộng, bề thế với vẻ lộng lẫy đầy ngổ ngáo, phô trợơng... thì đức Phật

không làm gì cả. Một vài đệ tử lớn của họ có vẻ nóng nảy, bồn chồn, hỗn láo, tuyên bố rằng: “Ông sa-môn Gotama bỏ cuộc rồi, không dám thi đấu thần 376 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

thông! Vậy thì hãy cút xéo đi!” Một số vị tỳ-kheo còn phàm tục bực tức không chịu nổi, đến đảnh lễ chọ vị trọởng lão, xin cho biết họ thực. Tôn giả Mahā Moggallāna (Đại Mục- kiền-liên) mỉm coời: “Các ông yên trí đi! Hãy nói với chúng rằng, đúng ngày rằm tháng sáu, đức Tôn Soọ sẽ biểu diễn thần thông lực ở nơi cây Kaṇḍamba!”. “Nhoọng chúng chặt hết rồi mà!” “Choọa, cây ấy đức Tôn Soọ choọa trồng!” Nói vậy cũng bằng không! Họ đến vây quanh tôn giả Sāriputta (Xá-lợi-phất). Tôn giả mỉm coời chỉ qua ngài Mahā Kassapa (Đại Ca-diếp); rồi cứ thế, các vị thoọợng thủ A-la-hán chỉ quanh. Cuối cùng, một vị sa-di A-la-hán có năm thắng trí, tuyên bố rằng: “Rất tiếc, đức Tôn Soọ đã cấm chỉ, chứ trong hàng đệ tử, không phải một, không phải hai, mà hằng trăm, hằng ngàn đệ tử cháu chít của ngài cũng thừa khả năng hí lộng thần oai nhiếp phục ngoại đạo!” Chiều hôm đó, đức Phật mới chính thức xác nhận: - Đúng nhoọ con trai nhỏ tuổi của Nhoọ Lai đã nói. Vậy thì vào buổi sáng ngày moọời lăm, trên cây Kaṇḍamba, trọớc cổng thành kinh đô Sāvatthi, Nhoọ Lai sẽ biểu diễn thần thông ở đấy! Đến ngày, đức Phật và hội chúng tỳ-khoọu vẫn đi trì bình khất thực nhoọ thoọờng lệ. Sau khi đi qua một số ngả đoọờng, vật thực vừa đủ dùng, đức Phật hoọớng về cổng kinh thành Sāvatthi. Trên và doọới các đài cao chỗ này chỗ kia, các giáo phái ngoại đạo tập trung dày đặc ngoọời. Còn hai hàng coọ sĩ và dân chúng, sau khi đặt bát cho đức Phật và tăng chúng thì họ liền kéo nhau đi ở bên sau. Nhà nhà đóng cửa. Chợ không đông. Ôi! Cả rừng ngoọời. Cả biển ngoọời. Khi đức Phật càng tiến dần từng boọớc chân một đến cổng kinh thành thì ngoại đạo và dân chúng càng tò mò, hồi hộp theo dõi. Vì rõ ràng, trọớc cổng kinh thành có hai cây xoài to thì ngoại đạo đã chặt rồi, hiện chẳng còn cây nào. Riêng voọờn xoài của hoàng gia thì chúng không dám, vả lại, Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 377

chúng không phải là trọớc cổng! Đến gần cổng kinh thành, tại một khoảng trống, đức Phật dừng chân lại. Và cách đứng, cách ôm bát của ngài nhoọ có vẻ chờ đợi ai đó đặt bát? Và quả đúng thế. Sáng sớm nay, ngoọời trông coi voọờn xoài của đức vua Pāsenadi (Ba-toọ-nặc) phát hiện trong voọờn xoài một trái xoài chín, to, rất đặc biệt, thơm lừng! Ông hái trái xoài ấy, đựng trong giỏ tre có lót rơm, định đem dâng cho đức vua Pāsenadi. Ông không biết việc gì đang xảy ra ở xung quanh. Khi hối hả boọớc ra khỏi voọờn xoài thì trọớc mắt, ông trông choọ tăng vàng rực nhoọ một đám mây vàng. Thấy đức Phật ôm bát đứng, ông ta suy nghĩ rất nhanh: “Nếu dâng cho vua thì mình đoọợc khen thoọởng ngay tức khắc năm bảy đồng vàng gì đấy! Quý báu gì! Ăn là hết liền! Chi bằng dâng cho đức Phật mình sẽ đoọợc noọong tựa phoọớc báu nhiều đời!” Nghĩ là làm liền, ông thành kính đặt trái xoài quý báu kia vào bát cho ngài! Trọớc hằng ngàn cặp mắt đang chăm chăm quan sát, đức Phật bảo tỳ-khoọu Nāgita (1) thị giả trải tọa cụ giữa nền đất rồi an nhiên ngồi xuống tại chỗ. Ngài lại bảo tôn giả Sāriputta thông báo với đại chúng là tùy nghi thọ trai ngay tại đây. Đức Phật thọ dụng trái xoài, trao hạt xoài cho ngoọời làm voọờn, ngài nói: - Này Kaṇḍa! Trong cái giỏ của ông có một con dao, hãy dùng cái dao ấy, đến chỗ đất còn trống kia, đào một cái lỗ rồi đặt hạt xoài này vào đấy!

Không biết chuyện gì nhoṇng ngoṇời làm voṇờn vẫn nghe lời. Sau đó, đức Phật rửa tay, rảy noṇớc lên hạt xoài vừa gieo rồi nói: - Này đại chúng tỳ-khoṇu! Ngoṇời làm voṇờn này có tên là (1) Đức Phật có 5 thị giả choṇa chính thức thay đổi nhau, đó là Nāgasamāla, Nāgita, Sunakkhatta – hoàng tử dòng vua noṇớc cộng hòa Licchavī - Sāgata, Meghiya. Tôn giả Ānanda chỉ đoṇợc đề cử chính thức sau hạ thứ 20 tại Kỳ Viên đại tịnh xá.

378 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Kaṇḍa, ông ta đích thân gieo một hạt xoài (amba); vậy cây xoài này có tên là Kaṇḍamba. Và hãy xem! Điều Nhoṇ Lai nói là đúng với sự thực! Nhoṇ Lai sẽ hiển lộ thần thông lực ngay tại cây xoài Kaṇḍamba này! Tin đoṇợc lan đi, mọi ngoṇời đổ xô quây quần lại, hóa ra cái cây có tên Kaṇḍamba là nhoṇ thế này đây! Các vị có thắng trí thì do biết rồi nên họ chỉ mỉm coṇời. Riêng choṇ tăng không có thắng trí thì tò mò, ngạc nhiên, chăm chú nhìn! Đức vua Pāsenadi mấy hôm troṇớc cũng đã nghe tràn tay về chuyện chặt xoài; và triều thần cũng đã bàn tán về câu chuyện của sáng hôm nay. Thế là, khi đức Phật tuyên bố về tên cây xoài thì đức vua Pāsenadi cùng các quan quân hầu cận cũng đã đứng chật vòng trong, vòng ngoài xem chuyện lạ. Ngay lúc ấy, hạt xoài nẩy mầm, đất nứt, một chồi cây trắng nõn voṇơn lên, gặp ánh nắng nó trắng xanh, xanh non, xanh biếc... voṇơn lên, thành cây, có cành, có nhánh, có lá xanh mơn mởn, xanh nhạt, xanh đậm. Rồi cứ thế, troṇớc mắt mọi ngoṇời, cây xoài chợt biến hóa nhoṇ trò ảo thuật. Cây xoài đã lên cao chừng 50 cùi tay, cội cành gân guốc... to lớn choṇa từng thấy; rồi nó đơm hoa, nẩy trái dầy đặc, chín mọng, thơm lừng cả một vùng! Cả không gian lặng ngắt, rồi tiếng mừng vui la hét rầm trời: Mọi ngoṇời tán thán, ca tụng thần thông lực của đức Thế Tôn! Đức vua Pāsenadi boṇớc ra, chắp tay xá lễ: - Nghe tiếng sa-môn Gotama đã lâu nay tôi mới đoṇợc hân hạnh diện kiến ngài - Chăm chú nhìn đức Phật một hồi, đức vua mỉm coṇời tiếp - Nghi dung, toṇớng mạo của ngài, đẹp quá, cao sang, quý phái quá - phải là hiện thân một đức Chuyển luân Thánh voṇơng mới đúng! - Đại voṇơng đã quá khen! Rồi chỉ cây xoài, đức Phật tiếp – Bao nhiêu cây xoài lớn trong kinh thành, một số ngoṇời thiểu trí đã chặt phá hết, nay Nhoṇ Lai sẽ tặng lại cho đại Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 379

voṇơng, kinh thành, quốc độ một gốc xoài quý nhất, ngon thơm nhất – có tên là Kaṇḍamba - hãy nên gầy giống nó để oṇơm trồng các nơi, đem lại lợi lạc cho nhiều ngoṇời, cho các giai cấp, cả giới cùng đinh trong xã hội nữa - không nên phân biệt - vì họ cũng đều là thần dân của ngài, thoṇa đại voṇơng! Đức vua và triều thần đều cảm kích, cung kính gật đầu, tuân mệnh. Chuyện kể rằng, sau đó, tại cây xoài này, rất nhiều cận sự nam nữ hai hàng xin phép đức Phật đoṇợc sử dụng thần thông, nhoṇ cận sự nam Cūla Anāthapiṇḍika (Em ruột của troṇởng giả Cấp Cô Độc), cận sự nữ Gaharaṇīnandamātā - đều là bậc Bất Lai (Anāgāmī - A-na-hàm)- nhoṇng đức Phật không cho phép! Rồi sau đó, đức Phật đã sử dụng thần thông làm một chiếc cầu bằng ngọc nằm vắt ngang giữa hoṇ không, biểu diễn thần thông biến hóa(1), thần thông Yamaka(2), thần thông Lokavivaraṇa(3), và cuối cùng là thần thông với hào

(1) Trên chiếc cầu ngọc, ngài kinh hành qua lại, lần loṇợt hiện ra một vị đang đi, một vị đang thuyết pháp, hai vị đang vấn đáp, một vị đang tọa thiền, một vị đang nằm nghỉ

nghiêng lợng, một vị đang đợa tay sờ mặt trời, mặt trăng. Rồi thoáng chốc, hằng trăm ngàn vị Phật với những oai nghi hoàn toàn khác nhau đồng hiện hữu... (2) Tức là thần thông song đôi, song hành. Thần thông này chỉ có vị Chánh Đẳng Giác mới thực hiên đợợc, vì trong một lúc phải nhập định hai đề mục nợớc và lửa một lần. Khi hiển lộ, thân trên tỏa lửa, thân dợới tuôn nợớc, và ngợợc lại. Hoặc mắt trái là lửa, mắt phải là nợớc và ngợợc lại.Lỗ mũi trái phun lửa, lỗ mũi phải phun nợớc, và ngợợc lại. Tợơng tợ thế là vai phải, vai trái, tay phải, tay trái, chân phải, chân trái, mợời ngón tay, mợời ngón chân, lông chân... (3) Tức là một loại thần thông mở ra cho mọi ngợời nhìn thấy tất cả thế giới không ngăn ngại. Theo chú giải, sau khi đức Phật nhập định đề mục màu trắng (odāta), rồi với năng lực đi đôi với nguyện lực nhợ ý muốn: Tất cả thế giới bên trên, từ cõi ngợời đến cõi phi tợởng, hiện ra rõ mồn một. Cõi ngợời nhìn thấy tất cả các cõi trên và ngợợc lại, các cõi khác cũng y nhợ thế. Mọi sinh hoạt, chánh báo, y báo ở mỗi nơi; rồi lâu đài, dinh thự, hồ nợớc, vợờn hoa, xe kiệu, lạc thú nhợ thế nào đều trông thấy cả. Các cõi dợới, bốn khổ xứ,

quang sáu màu rất lạ lùng, rất diệu kỳ, cũng chỉ năng lực của bậc Toàn Giác mới thực hiện đợợc!(1) Chúng ngoại đạo thấy oai lực vô biên, vô tận, bất khả tợ nghì của đức Phật, thật không có chỗ nào để lòe bịp đợợc nữa; nên họ đã lẳng lặng xếp cờ, im trống rồi cũng lẳng lặng giải tán, rút lui. Hai hàng cận sự nam nữ thì họ hí hửng, hãnh diện, mừng vui ra mặt, đem câu chuyện chứng kiến tận mắt ra khoe với láng giềng, quyến thuộc, bằng hữu. Chợ phàm tăng thấy mình tăng trợởng thêm đức tin. Quần chúng thì hẹn nhau đến quy giáo với giáo đoàn nhiều thần thông, lắm oai lực – có vị giáo chủ sa-môn Gotama vô song! Riêng đức vua Pāsenadi lẳng lặng đến gần đức Phật, hoan hỷ thốt lên: - Quốc độ này xin đợợc hân hạnh chào ngài! Đức Phật tế nhị nắm tay đức vua: - Sau này, Nhợ Lai còn phải cậy nhờ đến uy đức của một bậc minh quân, vì lợi lạc, vì hạnh phúc, vì sự an vui cho nhiều ngợời! Đức vua Pāsenadi khách sáo nói: - Thật không dám đâu, thợa ngài! Trong lúc ấy, thế gian không biết - chứ thiên chúng, thiên vợơng, phạm chúng, phạm thiên... ngự đầy đặc cả không gian tấu nhạc, tung hoa, rải hoa.. hoan hỷ cúng dợờng hiện tợợng hy hữu.

nhất là 08 tầng địa ngục chính và phụ; những khổ hình đồng sôi, vạc dầu, hố đao, chậu máu, cợa xẻ... quỷ sứ gì gì cũng nhìn thấy nhợ ở trợớc tầm mắt. Và các cõi khác nhìn thấy nhau cũng y nhợ thế. (1) Hào quang màu xanh – tỏa ra từ tóc của ngài. Hào quang màu vàng – tỏa ra từ màu da và tròng mắt. Hào quang màu đỏ - tỏa ra từ máu và thịt. Hào quang màu trắng - tỏa ra từ xợơng và răng. Hào quang màu hồng - tỏa ra từ hai lòng bàn tay và hai lòng bàn chân. Hào quang tổng hợp năm màu chói sáng rực rỡ (Pabhassara) - tỏa ra từ mỗi sợi lông, mỗi móng tay, móng chân!

(Năm 581 trợớc TL)

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.